TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2025/QĐST-DS	*Long Mỹ, ngày 02 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2025/TLST-DS, ngày 11 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng K.

Địa chỉ: Số 40-42-44, Phạm H, phường V, thành phố R, tỉnh K.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc Ngân hàng K – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê trung V – Chức vụ: Giám đốc Văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Ngân hàng K.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Hòa H – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Phòng xử lý nợ Ngân hàng K.

Địa chỉ liên hệ: Số 29, đường Nguyễn Thị K, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Bà Trần Thị G, sinh năm 1970.

Ông Đỗ Văn L, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp L, xã T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

Vụ kiện: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Ngân hàng K có người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Hòa H và bị đơn Trần Thị G, Đỗ Văn L cùng thống nhất số tiền bà G, ông L còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 23/5/2025 là số tiền 149.582.805 đồng (một trăm bốn mươi chín triệu, năm trăm tám mươi hai nghìn, tám trăm lẻ năm đồng) tính đến ngày 23/5/2025, trong đó vốn gốc là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng), lãi trong hạn là 7.700.712 đồng (bảy triệu bảy trăm nghìn bảy trăm mười hai đồng), lãi chậm trả 713.107 đồng (bảy trăm mười ba nghìn, một trăm lẻ bảy đồng), lãi quá hạn 21.168.986 đồng (hai mươi mốt triệu, một trăm sáu mươi tám nghìn, chín trăm tám mươi sáu đồng).

Bị đơn Trần Thị G, Đỗ Văn L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng K số tiền 149.582.805 đồng (một trăm bốn mươi chín triệu, năm trăm tám mươi hai nghìn, tám trăm lẻ năm đồng) tính đến ngày 23/5/2025.

Kể từ ngày tiếp theo (ngày 24/5/2025) bị đơn Trần Thị G, Đỗ Văn L còn pH chịu lãi suất trên số tiền chưa trả cho Ngân hàng K, với mức lãi suất do các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng từng lần số 037/23/HĐTD/0901-5430 ngày 19/6/2023 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp bà Trần Thị G, ông Đỗ Văn L không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số nợ gốc và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng từng lần số 037/23/HĐTD/0901-5430 ngày 19/6/2023 thì Ngân hàng K được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất số CM720527 số vào sổ cấp GCN: CS03020, tại thửa đất số 770, diện tích 300m^2, loại đất ở tại nông thôn và quyền sử dụng đất số CM720556, số vào sổ cấp GCN: CS03018, thửa đất số 2722, diện tích 2543,9m^2 loại đất trồng cây lâu năm do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang cấp ngày 25/5/2018 cho ông Đỗ Văn L và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 495/18/HĐTC-BĐS/0901-5430 ngày 03/8/2018 và hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 495/18/HĐTC-BĐS/0901-5430-1 ngày 29/4/2022;

Sau khi bà Trần Thị G và ông Đỗ Văn L thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng K có nghĩa vụ trả lại tài sản đã thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM720527, số vào sổ cấp GCN: CS03020 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM720556, số vào sổ cấp GCN: CS03018 cho bà Trần Thị G và ông Đỗ Văn L.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Đỗ Văn L, Trần Thị G pH chịu số tiền

1.870.000 đồng (một triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng) (đã có xem xét miễn giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án).

Nguyên đơn Ngân hàng K có người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Hòa H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.478.000 đồng (ba triệu bốn trăm bảy mươi tám nghìn đồng) theo Li thu số 0008189 ngày 11/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THA DS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Tiến